

UBND TỈNH BẾN TRE
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /SGD&ĐT-GDTrH-TX
V/v thực hiện dạy học Ngữ văn, Lịch
sử, Địa lý, GDCD, GDKTPL cấp
THCS, THPT năm học 2024 - 2025

Bến Tre, ngày tháng 9 năm 2024

Kính gửi:

- Các phòng Giáo dục và Đào tạo huyện/thành phố;
- Các trường Trung học phổ thông;
- Trường Năng khiếu Thể dục - Thể thao;
- Trường Phổ thông Hermann Gmeiner.

Tiếp theo Công văn số 2493/SGD&ĐT-GDTrH-TX ngày 28 tháng 8 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ GDTrH năm học 2024 - 2025, Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện dạy học môn Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý, Giáo dục Công dân, Giáo dục Kinh tế và Pháp luật cấp Trung học cơ sở, Trung học phổ thông như sau:

1. Về thực hiện kế hoạch giáo dục

1.1. Tiếp tục thực hiện dạy học các môn Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý, Giáo dục công dân, Giáo dục Kinh tế và Pháp luật theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 đúng mục tiêu của Chương trình.

1.2. Các tổ/nhóm chuyên môn triển khai các văn bản hướng dẫn của Bộ, Sở GDĐT xây dựng kế hoạch giáo dục bộ môn theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh. Tiếp tục cập nhật các thông tin mới, phù hợp (từ các nguồn tài liệu ngoài sách giáo khoa) để bổ sung, thay thế, khi cần thiết.

1.3. Tiếp tục thực hiện tích hợp nội dung học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phổ biến, giáo dục pháp luật; giáo dục phòng chống tham nhũng, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển, đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; bảo vệ môi trường; đa dạng sinh học và bảo tồn tài nguyên thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông; giáo dục quốc phòng, an ninh; giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường; tổ chức hoạt động trải nghiệm, thực hành bộ môn, nghiên cứu khoa học, ...) phù hợp với điều kiện nhà trường, tránh gượng ép và nặng nề quá tải đối với học sinh.

2. Về đổi mới tổ chức hoạt động dạy học

2.1. Hoạt động tổ chuyên môn

- Tập trung đổi mới sinh hoạt chuyên môn của tổ, nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học; xây dựng các chủ đề dạy học, tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo đối với bộ môn.

- Tăng cường dự giờ, rút kinh nghiệm, quan tâm triển khai Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, để từng bước hoàn thiện kế hoạch dạy học các môn học; hỗ trợ giải quyết các khó khăn vướng mắc, các nội dung khó cần bàn luận để thực hiện.

- Nâng cao chất lượng ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các

hoạt động chuyên môn của tổ, nhóm chuyên môn. Tổ chức cho giáo viên có kế hoạch dạy học trực tuyến, xây dựng các bài học điện tử, tư liệu học tập số để giao nhiệm vụ cho học sinh thực hiện các hoạt động phù hợp trên môi trường mạng, nhằm nâng cao chất lượng dạy học, góp phần thực hiện tốt công tác chuyển đổi số; dạy học 02 buổi/ngày của nhà trường. Qua đó, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động giáo dục.

2.2. Đổi mới phương pháp dạy học, hình thức dạy học

- Việc xây dựng kế hoạch dạy học các bài học cần bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, thiết bị dạy học và học liệu, phương án kiểm tra, đánh giá trong quá trình dạy học.

- Đẩy mạnh việc vận dụng các phương pháp, hình thức dạy học tích cực như: dạy học giải quyết vấn đề, dạy học theo dự án, dạy học tích hợp - liên môn; ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp theo chủ đề, bài học, chú trọng học phân hoá theo năng lực của học sinh. Tăng cường giao cho học sinh tự nghiên cứu sách giáo khoa và các nguồn tài liệu tham khảo để tiếp nhận và vận dụng kiến thức; dành nhiều thời gian trên lớp để tổ chức cho học sinh báo cáo, thuyết trình, thảo luận, luyện tập, thực hành, bảo vệ kết quả tự học của mình.

- Tăng cường tổ chức các hoạt động trải nghiệm nhằm hướng đến giáo dục kỹ năng sống, giáo dục hướng nghiệp, khởi nghiệp. Tạo điều kiện cho học sinh biết vận dụng kiến thức được học vào giải quyết các vấn đề thực tiễn hay xây dựng thành các dự án nghiên cứu khoa học thuộc lĩnh vực khoa học xã hội hành vi; thu hút học sinh tham gia các hoạt động góp phần phát triển năng lực như: văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao, ... Tích hợp, lồng ghép những nội dung về lịch sử, địa lý, chính trị, xã hội của đất nước, địa phương bằng nhiều hình thức, phù hợp với điều kiện của nhà trường.

- Rà soát các nguồn tài liệu hỗ trợ cho việc dạy học của bộ môn, đề xuất lãnh đạo nhà trường cho mua sắm, trang bị bổ sung cho thư viện trường, giới thiệu rộng rãi cho giáo viên và học sinh để có nguồn tài liệu tham khảo phục vụ tốt cho tổ chức các hoạt động giáo dục gắn với thực tiễn, trải nghiệm sáng tạo, vận dụng kiến thức liên môn, phù hợp thực tiễn địa phương.

2.3. Đổi mới kiểm tra đánh giá kết quả học tập của học sinh

- Thực hiện việc đánh giá, xếp loại học sinh THCS, THPT theo quy định của Bộ GDĐT¹. Tổ, nhóm chuyên môn có kế hoạch kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh phù hợp với kế hoạch giáo dục môn học theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất của học sinh. Không kiểm tra, đánh giá những nội dung, bài tập, câu hỏi vượt quá yêu cầu cần đạt của chương trình môn học.

- Thực hiện đánh giá thường xuyên (trực tiếp hoặc trực tuyến) bằng các hình thức: hỏi - đáp, viết; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở hoặc sản phẩm học tập; đánh giá qua bài thuyết trình về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập, qua báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học, báo cáo kết quả thực hành, khảo sát, ...

- Việc kiểm tra, đánh giá định kỳ được thực hiện thông qua: bài kiểm tra (trên giấy hoặc trên máy tính), bài thực hành, dự án học tập... Nâng cao yêu cầu vận dụng kiến thức vào thực tiễn, tăng cường ra các câu hỏi mở để học sinh được bày tỏ chính kiến của mình về các vấn đề kinh tế, chính trị, xã hội; liên hệ và gắn với nội dung giáo dục địa

¹ Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông.

phương.

- Đối với bài kiểm tra, đánh giá bằng điểm số (bài kiểm tra trên giấy hoặc trên máy tính): đề kiểm tra phải được xây dựng theo ma trận, bản đặc tả của đề đáp ứng theo mức độ cần đạt của môn học.

Đối với kiểm tra, đánh giá bằng bài thực hành, hoặc dự án học tập: yêu cầu cần đạt của bài thực hành hoặc dự án học tập phải được hướng dẫn cụ thể, phù hợp với mức độ nhận biết, thông hiểu, vận dụng của các kiến thức, kỹ năng được sử dụng. Căn cứ vào mức độ cần đạt của chương trình môn học, hoạt động giáo dục, mức độ phát triển năng lực của học sinh, nhà trường xác định tỉ lệ các câu hỏi, bài tập theo 3 mức độ yêu cầu trong các bài kiểm tra, đánh giá đảm bảo sự phù hợp với đối tượng học sinh và tăng dần tỉ lệ các câu hỏi, bài tập ở mức độ yêu cầu vận dụng; có hướng dẫn cụ thể trước khi tổ chức thực hiện.

Tiếp tục hoàn thiện các điều kiện để thực hiện kiểm tra, đánh giá theo hình thức trực tuyến bảo đảm chất lượng, chính xác, hiệu quả, công bằng, khách quan, trung thực; đánh giá đúng năng lực của học sinh.

- Giáo viên cần quan tâm đánh giá, nhận xét kết quả, sản phẩm học tập của học sinh; chú trọng tính động viên, khuyến khích sự cố gắng của học sinh.

3. Một số nội dung cần lưu ý đối với các môn Ngữ văn, Lịch sử và Đại lí

3.1. Môn Ngữ văn

a) Đảm bảo thực hiện đúng các yêu cầu và quy trình xây dựng Kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn.

- Căn cứ Công văn 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học, hướng dẫn dạy học môn Ngữ văn của Sở Giáo dục và Đào tạo (theo năm học); kế hoạch thời gian thực hiện chương trình các môn học đã được Hiệu trưởng quyết định; xây dựng Kế hoạch tổ Ngữ văn bao gồm: Khung kế hoạch dạy học môn học tại Phụ lục 1) và Kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục (theo Khung kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục tại Phụ lục 2).

- Khi xây dựng Kế hoạch tổ chuyên môn Ngữ văn cần lưu ý: **bám sát yêu cầu cần đạt của Chương trình giáo dục phổ thông môn Ngữ văn** (Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục Đào tạo); phù hợp với điều kiện dạy học và năng lực học tập của học sinh tại đơn vị.

b)Việc đổi mới cách kiểm tra, đánh giá.

- Cần xác định việc kiểm tra thường xuyên là để đánh giá kết quả rèn luyện và học tập của học sinh diễn ra trong quá trình thực hiện hoạt động dạy học theo yêu cầu cần đạt được quy định trong chương trình. Qua đó, cung cấp thông tin phản hồi cho giáo viên để kịp thời điều chỉnh trong quá trình dạy học; hỗ trợ, thúc đẩy sự tiến bộ của học sinh; xác nhận kết quả đạt được của học sinh trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ rèn luyện và học tập.

- Cần tăng cường đổi mới hình thức kiểm tra đánh giá (không chỉ chú trọng kiến thức mà chủ yếu đánh giá (phẩm chất và năng lực học sinh) cả về ý thức, thái độ, hành vi của học sinh). Giáo viên có thể tham khảo các công cụ đánh giá mà sách giáo khoa đã gợi ý. Tuy nhiên, cần chủ động, linh hoạt, sáng tạo trong khâu kiểm tra, đánh giá để đo lường mức độ tiến bộ của học sinh.

- Theo dõi kết quả kiểm tra, đánh giá thường xuyên của học sinh để có thể điều

chỉnh, thay đổi phương pháp dạy học của giáo viên cũng như phương học tập của học sinh cho phù hợp nhằm nâng cao chất lượng dạy học môn Ngữ văn.

c) Sử dụng sách giáo khoa Ngữ văn đáp ứng mục tiêu Chương trình tổng thể và Chương trình giáo dục phổ thông 2018 môn Ngữ văn đã đề ra:

- Căn cứ vào Chương trình giáo dục phổ thông 2018 môn Ngữ văn, khung kế hoạch dạy học môn học (Công văn 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại Phụ lục 1) và điều kiện dạy học, năng lực học tập của học sinh để xây dựng Kế hoạch bài dạy (Công văn 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại Phụ lục 4) và để tổ chức các hoạt động dạy học.

- Giáo viên cần chủ động, linh hoạt, sáng tạo và chịu trách nhiệm trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy cũng như tổ chức các hoạt động dạy học trên lớp đáp ứng yêu cầu cần đạt của Chương trình giáo dục phổ thông môn Ngữ văn.

- Trong quá trình thực hiện, giáo viên có thể thay đổi, điều chỉnh các nội dung trong sách giáo khoa sao cho phù hợp với năng lực học tập của học sinh (phù hợp với yêu cầu cần đạt của Chương trình giáo dục phổ thông môn Ngữ văn). Hiện nay, sách giáo khoa Ngữ văn chương trình 2018 không biên soạn theo tiết có sẵn mà biên soạn theo chủ đề. Số tiết trong mỗi chủ đề với các phần dạy đọc, viết, nói và nghe chỉ là những gợi ý. Tùy vào đối tượng học sinh, giáo viên có sự điều chỉnh cho phù hợp (sự điều chỉnh này phải đảm bảo không vượt quá tổng thời gian của môn học trong một năm).

- Khi thiết kế kế hoạch bài dạy, giáo viên cần đối chiếu giữa Yêu cầu cần đạt của Chương trình giáo dục phổ thông môn Ngữ văn với Yêu cầu cần đạt ở mỗi bài học để bổ sung những vấn đề sách giáo khoa chưa thể hiện trọn vẹn.

- Giáo viên tổ chức học sinh vận dụng kỹ năng đọc hiểu văn bản theo thể loại giúp học sinh có thể tiếp tục đọc các văn bản ngoài sách giáo khoa để tích lũy kiến thức, vận dụng làm bài kiểm tra, đánh giá thường xuyên, định kì. Hướng dẫn học sinh đọc văn bản văn học, văn bản nghị luận, văn bản thông tin có tại thư viện hoặc đăng tải trên những trang web được Bộ Thông tin và Truyền thông cấp phép lưu hành.

3.2. Môn Lịch sử và Địa lí

- Chương trình môn Lịch sử và Địa lí (cấp Trung học cơ sở) bao gồm phân môn Lịch sử và phân môn Địa lí, mỗi phân môn được thiết kế theo mạch nội dung riêng, trong đó nhiều nội dung dạy học liên quan được bố trí gần nhau để hỗ trợ nhau. Căn cứ tình hình đội ngũ giáo viên của nhà trường, hiệu trưởng phân công giáo viên dạy học các nội dung của chương trình phù hợp với năng lực chuyên môn, sự đồng thuận của giáo viên và điều kiện thực tiễn của nhà trường. Kế hoạch dạy học môn học được xây dựng theo từng phân môn Lịch sử và phân môn Địa lí, các phân môn được bố trí dạy học đồng thời (xen kẽ 02 phân môn, đảm bảo đều nhau về nội dung và thời lượng) trong từng học kì, đảm bảo hợp lý và khoa học. Việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên được thực hiện trong quá trình dạy học theo từng phân môn. Bài kiểm tra, đánh giá định kì được xây dựng bao gồm nội dung phân môn Lịch sử và phân môn Địa lí theo tỷ lệ phù hợp với nội dung và thời lượng dạy học của mỗi phân môn đến thời điểm kiểm tra, đánh giá.

- Chương trình môn Lịch sử (cấp Trung học phổ thông) thực hiện theo Chương trình giáo dục phổ thông môn Lịch sử ban hành kèm theo Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022.

- Đối với môn Lịch sử: Tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu khác nhau để tái hiện, phục dựng lịch sử một cách khoa học, khách quan, chân thực; đồng thời gắn với hoạt động thực hành, thực tiễn nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh trong dạy học Lịch sử. Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản văn hóa, lịch sử trong dạy học, tổ chức việc học tập tại thực địa sự kiện, bảo tàng, di tích.

- Tăng cường các câu hỏi nhằm khai thác, sử dụng các nguồn sử liệu, tranh ảnh, lược đồ; câu hỏi mở tạo điều kiện cho học sinh tự biểu đạt chính kiến của mình về các vấn đề Lịch sử, hướng tới đánh giá phẩm chất và năng lực học sinh, khắc phục tình trạng ghi nhớ sự kiện, ngày tháng, địa điểm, số liệu, ... một cách máy móc (đối với môn Lịch sử), đảm bảo yêu cầu cần đạt của Chương trình giáo dục phổ thông của bộ môn Lịch sử và Địa lý.

Sở GDĐT yêu cầu các phòng GDĐT, các trường THPT, Trường Năng khiếu Thể dục - Thể thao, Trường Phổ thông Hermann Gmeiner nghiên cứu tổ chức thực hiện tốt các nội dung nêu trên. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc cần liên hệ với Phòng Giáo dục Trung học - Giáo dục thường xuyên để được hướng dẫn thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên *(để thực hiện)*;
 - GD và các PGD Sở *(để báo cáo)*;
 - Phòng T.Tra *(để phối hợp)*;
- Lưu: VT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Võ Văn Bé Hai